

Số: 13 /2014/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 16 tháng 7 năm 2014

TRUNG TÂM CNTT & TT
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 339../Ngày: 17.1.7.12014.

QUYẾT ĐỊNH

**Về niên hạn cấp phát trang phục, công cụ hỗ trợ cho lực lượng
Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2007/TTLT-BCA-BLĐT BXH-BTC ngày 01 tháng 3 năm 2007 của Bộ Công an, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 349/2008/QĐ-BCA (H11) ngày 31 tháng 3 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Công an về trang phục cho lực lượng Bảo vệ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 297/TTr-CAT(PH41) ngày 09 tháng 6 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành niên hạn cấp phát trang phục và công cụ hỗ trợ cho lực lượng Bảo vệ dân phố trên địa bàn tỉnh Đắk Nông, cụ thể như sau:

1. Trang phục và công cụ hỗ trợ cho Bảo vệ dân phố

STT	Tên trang phục	Đơn vt	Số lượng	Niên hạn (Năm)	Ghi chú
1	Mũ mềm	Cái	01	02	
2	Áo mưa	Cái	01	03	
3	Quần, áo thu đông	Bộ	01	02	
4	Quần, áo xuân hè	Bộ	01	01	
5	Dây lưng da nhỏ	Cái	01	03	
6	Giày da đen ngắn cổ	Đôi	01	01	
7	Bít tất	Đôi	02	01	
8	Đèn pin	Cái	01	Hồng đôi	01/Người
9	Gậy cao su	Cái	01		01/Người
10	Còi nhựa	Cái	01		01/Người

2. Kinh phí mua sắm trang phục và công cụ hỗ trợ cho lực lượng Bảo vệ dân phố hàng năm do Ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp khác bảo đảm theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn và bố trí kinh phí.

2. Công an tỉnh có trách nhiệm củng cố, xây dựng lực lượng; hàng năm phổ hợp với Sở Tài chính lập dự toán chi tiết về mua trang phục và công cụ hỗ trợ cho lực lượng Bảo vệ dân phố trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Bộ Công an;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCTUBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Sở Tư pháp; Sở LĐ, TB và XH;
- Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Chi cục Văn thư lưu trữ;
- Lưu: VT, KHTH, NC.

35

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Diễn